

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 88 - Đức Chúa Jêsus là cánh tay của Đức Giê-hô-va đem sự cứu rỗi đến thế gian này.

Ma-thi-ơ 12:14-21: Những người Pha-ri-si đi ra ngoài rồi, bàn với nhau, lập mưu đặng giết Ngài. Song Đức Chúa Jêsus biết điều ấy, thì bỏ đi khỏi chỗ đó; có nhiều người theo, và Ngài chữa lành cả. Ngài cấm ngặt họ đừng cho ai biết Ngài; để được ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Nầy, tôi tớ ta đã chọn, là người mà ta rất yêu dấu, đẹp lòng ta mọi đàng. Ta sẽ cho Thánh Linh ta ngự trên người, Người sẽ rao giảng sự công bình cho dân ngoại. Người sẽ chẳng cãi lầy, chẳng kêu la, và chẳng ai nghe được tiếng người ngoài đường cái. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã gãy, chẳng tắt ngọn đèn gần tàn, cho đến chừng nào người khiến sự công bình được thắng. Dân ngoại sẽ trông cậy danh Người.

Đức Chúa Jêsus đến thế gian này không phải là để tạo cho mình sự ảnh hưởng đối với loài người hay là lập một vương quốc riêng cho mình, nhưng Ngài để làm cho ý muốn của Đức Giê-hô-va được hoàn thành, được ứng nghiệm, đó là hết thảy những người được chọn làm tuyển dân của Đức Chúa Trời đều được nhận lãnh sự ban cho Thần của Đức Giê-hô-va, hầu cho muôn dân trên thế gian này sẽ được cứu qua tuyển dân của Ngài.

Lời Chúa phán đây là Ngài nhắc lại Lời Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Ê-sai về chức vụ của Con một Đức Chúa Trời và cũng là ý muốn của Đức Chúa Trời dành cho những người được chọn là tôi tớ Ngài.

Ê-sai 42:1-8: Nầy, đây tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tắt đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lễ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân nầy, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là danh ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng ta cho những tượng chạm!

Trước hết, chúng ta hãy trở lại với Lời của Đức Chúa Trời phán về ý muốn của Ngài dành cho loài người và muôn vật trên đất này trong ngày mà Ngài đã dựng nên loài người trên trái đất này.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nầy, ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài, nghĩa là loài người được tạo nên theo tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời, trong đó có sự vinh hiển cùng bốn tánh của Ngài, để quản trị muôn vật do tay Đức Chúa Trời dựng nên trên đất này.

Đức Chúa Trời ban sự vinh hiển của Ngài cho loài người, đó là: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. (câu 26)

Bản Kinh-Thánh Kinh James version chép: And God said, Let us make man in our image, after our likeness: and let them have dominion over the fish of the sea, and over the fowl of the air, and over the cattle, and over all the earth, and over every creeping thing that creepeth upon the earth.

Có nghĩa là: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy tạo nên loài người theo (trong) hình ảnh của

chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền phép (quyền thế, quyền năng, quyền thống trị, quyền chi phối) trên các loài cá của biển, và trên khắp các loài chim bay trong khoảng không, và trên khắp cả các loài thú vật (động vật, thú nuôi, súc vật) và trên khắp cả trái đất, và trên hết thấy các loài vật bò sát hay bò trên đất này.

Bản dịch Kinh-thánh tiếng Việt đã dịch thiếu phần rất quan trọng, đó là tiêu chuẩn của loài người phải có trước khi nhận được quyền phép của Đức Chúa Trời, đó là: *Sau khi họ (số nhiều hơn một) đã trở nên giống như chúng ta (Đức Chúa Trời)*. Lời Chúa phán về tiêu chuẩn hiệp một giữa thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người với tâm linh của loài người, vì Đức Chúa Trời đã lấy bụi đất để tạo nên một thân thể, được gọi là hình, tức là các loài xác thịt nhìn thấy, rồi sau đó Đức Chúa Trời mới hà sanh khí vào trong lỗ mũi của thân hình đó, bấy giờ loài người mới trở nên một linh vật sống.

Sáng thế ký 2:7: Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **And the LORD God formed man of the dust of the ground, and breathed into his nostrils the breath of life; and man became a living soul.**

Có nghĩa là: *Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo (nhào nặn, nắn, vắt, ép, đúc khuôn, làm khung, tạo hình dáng) nên loài người bằng bụi của trái đất, rồi thổi vào trong lỗ mũi của người hơi thở của sự sống, thì loài người trở nên một linh hồn sống.*

Tiêu chuẩn mẫu của loài người được tạo nên theo ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời gồm có ảnh tượng của Đức Chúa Trời và hơi thở của thần linh sự sống ở trong thân thể của người.

Khi A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, là trái mà Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn, thì bởi tội lỗi đó mà loài người bị mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nghĩa là tiêu chuẩn mẫu của loài người theo ý muốn của Đức Chúa Trời đã bị thay đổi, tâm linh của loài người đã bị mất tiêu chuẩn thánh khiết và mất quyền phép để quản trị muôn vật trên đất này, trong đó có việc quản trị thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người.

Thân thể xác thịt của loài người đã vì ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà nhận được khả năng phân biệt điều thiện và điều ác, nên khi tâm linh của loài người bị mất sự vinh hiển thì xác thịt của loài người đã sử dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong mình mà sống theo bản năng của xác thịt. Kể từ đó, quyền lực của ma quỷ bắt đầu hành động trong thân thể xác thịt của loài người và cầm buộc loài người trong quyền lực của tội lỗi và sự chết.

Để cứu rỗi loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì cả tâm linh của loài người và thân thể xác thịt của loài người phải có giá cứu chuộc và loài người phải nhận được giá cứu chuộc đó cho mình theo sự công bình của Đức Chúa Trời, nghĩa là loài người phải nhận biết giá cứu chuộc và trách nhiệm của loài người là phải hành động theo ý muốn của Đức Chúa Trời để được nhận giá cứu chuộc đó, hầu cho loài người được trở lại làm con của Đức Chúa Trời.

Đó là kế hoạch của Đức Chúa Trời để cứu chuộc loài người, nhưng Đức Chúa Trời cần có người thi hành sự cứu chuộc này, hầu loài người đang chết sẽ được cứu chuộc lại cho Đức Chúa Trời.

Gióp 33:14-30: *Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu*

linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”. Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đừng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Trước khi Đức Chúa Trời làm bất kỳ một công việc nào, Ngài đều phán trước về công việc Ngài sẽ làm và như vậy, quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời đi trước để sửa soạn cho kế hoạch của Đức Chúa Trời được thực hiện.

Kế hoạch cứu chuộc loài người được Đức Chúa Trời thi hành qua quyền phép của Lời Ngài, nhưng Đức Chúa Trời cần có sứ giả để đem Lời của Ngài đến với những người được chọn cho được sự cứu chuộc đó và Đức Chúa Trời đã làm qua Áp-ra-ham, rồi qua Mô-i-se và tiếp đến là những người được Đức Chúa Trời chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, nghĩa là những người đó được chọn để thi hành việc truyền giải luật pháp công bình của Đức Chúa Trời cho những người được Đức Chúa Trời chọn làm tuyển dân của Ngài và công việc đó là khiến cho tuyển dân của Đức Chúa Trời hiểu được ý nghĩa của luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho cùng nhận biết trách nhiệm của mỗi người vâng giữ và làm theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời biết rõ quyền phép của Lời Ngài rằng nếu các sứ giả của Đức Chúa Trời làm trọn bổn phận mình là truyền giảng cho người ta hiểu rõ được ý nghĩa trong Lời của Đức Chúa Trời thì chắc chắn những người được nghe Lời của Đức Chúa Trời sẽ **được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người** và những người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: **“Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng”**.

Ngay từ lúc ban đầu, khi muôn vật chưa được dựng nên trên đất này thì Lời của Đức Chúa Trời đã có quyền phép để tạo nên thiên đàng cùng với muôn thiên binh với thiên sứ cho Đức Chúa Trời, nghĩa là Lời của Đức Chúa Trời là quyền phép của Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, duy trì sự sống cho muôn vật và nâng đỡ muôn vật, vậy nên khi Đức Chúa Trời đã phán rằng, nếu trong hàng ngàn thiên sứ của Ngài, hay là trong hàng ngũ các tôi tớ của Ngài, có một người làm công việc rao giảng Lời của Đức Chúa Trời cho người ta, nếu những người được nghe Lời của Đức Chúa Trời mà tin cậy, vâng giữ và làm theo, thì quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ thi hành ý muốn của Đức Chúa Trời, là giải cứu, giải phóng và giải thoát những người được nhận giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và như vậy, họ đã nhận được giá cứu chuộc cho mình, nhưng giá cứu chuộc đó vẫn còn nằm trong cuốn sách luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Mô-i-se và các Lời đã được chép xuống đó cũng như các hạt giống vậy, nếu không được gieo vào trong lòng đất, thì nó sẽ cứ ở đó một mình, chẳng tạo nên được điều chi cả.

Các thầy tế lễ, các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên đã không nhận biết được giá trị quan trọng của việc tôn cao luật pháp công bình của Đức Chúa Trời trong dân Y-sơ-ra-ên, mà họ chỉ nghĩ đến việc thi hành các kỳ lễ và việc dâng của tế lễ theo luật định mà thôi, vì họ đã nghĩ rằng, Đức Giê-hô-va muốn các của tế lễ đó.

Vì dân Y-sơ-ra-ên không được nghe, không được dạy dỗ luật pháp của Đức Chúa Trời, nên hầu hết dân sự đều vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời và bởi cố tội lỗi họ đã phạm mà sự rửa sả của luật pháp đã giáng trên họ mà Đức Giê-hô-va không thể giải cứu họ được.

Giê-rê-mi 8:1-22: **Đức Giê-hô-va phán:** Trong thời đó, người ta sẽ bối xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mộ mả. Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất. Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy người khá bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao? Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem nầy cứ mãi miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại. Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có ai ăn năn điều ác của mình, mà

rằng: Ta đã làm gì? Thấy đều dong ruổi như ngựa xông vào trận. Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, nầy, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thế nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rít vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy! Sao chúng ta cứ ngồi yên? Hãy nhóm lại và vào các thành bền vững, và nín lặng tại đó! Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã khiến chúng ta nín lặng, Ngài cho chúng ta uống mật đắng, vì chúng ta đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va. Chúng ta trông sự bình an, nhưng chẳng có sự tốt gì đến; trông kỳ chữa lành, mà sự sợ hãi đây nầy! Về phía thành Đan, nghe tiếng thét của ngựa nó; nghe tiếng ngựa chiến nó hí lên, khắp đất đều run rẩy; vì chúng nó đã đến; nuốt đất và mọi vật trong nó, nuốt thành và dân cư nó. Nầy, ta sẽ sai rắn, bọ cạp đến giữa các người, chẳng ai ếm chú được nó; chúng nó sẽ cắn các người, Đức Giê-hô-va phán vậy. Ước gì tôi được yên ủi, khỏi sự lo buồn! Lòng tôi mỗi mạt trong tôi! Nầy, có tiếng kêu la của con gái dân ta, kêu từ đất xa lắm, rằng: Đức Giê-hô-va không còn ở trong Si-ôn sao? Vua của thành ấy không còn ở giữa thành sao? Sao chúng nó dùng tượng chạm của mình và vật hư không của dân ngoại mà chọc giận ta vậy? Mùa gặt đã qua, mùa hạ đã hết, mà chúng ta chưa được cứu rỗi! Con gái dân ta bị thương, ta vì đó bị thương; ta đang sầu thảm; bị sự kinh hãi bắt lấy. Trong Ga-la-át há chẳng có nhũ hương sao? há chẳng có thầy thuốc ở đó sao? Vậy thì làm sao mà bệnh con gái dân ta chẳng chữa lành?

Cũng giống như khi trái đất không thấy ánh nắng mặt trời thì muôn vật tiêu tàn thế nào, thì khi dân Y-sơ-ra-ên không có luật pháp của Đức Chúa Trời soi dẫn thì tội lỗi cai trị người ta và sự rửa sả từ đó mà cầm buộc từ người đến súc vật cùng cây cỏ tiêu tàn và dân sự than khóc kêu cầu Đức Chúa Trời giải cứu, nhưng Ngài không thể đáp lại họ, bởi cố tội lỗi của người ta đã ngăn trở sự giải cứu của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời nhân từ đã nhìn thấy hết thấy loài người và Đức Chúa Trời đã không tìm thấy một ai **để** Ngài có thể dùng để đem sự giải cứu đến cho người ta, nên Ngài đã quyết định rằng, chính Ngài sẽ trực tiếp thi hành sự giải cứu loài người.

Ê-sai 59:1-21: Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cuu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng gặp ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây nầy, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chàng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm

chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bạn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cưu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn đầy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục. (Cũng vậy, người ta sẽ kính sợ Danh của Đức Giê-hô-va từ phương tây và sự vinh quang của Ngài từ phương mặt trời mọc lên. Khi kẻ thù nghịch kéo đến như nước lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao tiêu chuẩn chống lại hắn.) Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cóp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, nầy là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên người, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Nguyên văn câu 19 được chép trong Bản Kinh-Thánh Kinh James version như sau: **So shall they fear the name of the LORD from the west, and his glory from the rising of the sun. When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him.** Nghĩa là: *Cũng vậy, người ta sẽ kính sợ Danh của Đức Giê-hô-va từ phương tây và sự vinh quang của Ngài từ phương mặt trời mọc lên. Khi kẻ thù nghịch kéo đến như nước lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao tiêu chuẩn chống lại hắn.*

Câu 20 chép: **Đấng cứu chuộc sẽ đến Si-ôn**, đó là lời tiên tri về Đấng Christ sẽ đến thành Giê-ru-sa-lem để thi hành chức vụ sứ giả rao truyền Tin-Lành cứu rỗi cho những người nào tin đến Danh Con một của Đức Chúa Trời, là những người tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời mà từ bỏ tội lỗi mình để được nhận lãnh giá cứu chuộc bởi chính huyết của Con một Đức Chúa Trời và cũng là bóng về việc người ta sẽ nhờ quyền phép của Lễ thật (huyết nho) mà được sự cứu chuộc.

Thần ta ở trên người... Chữ **người** được chép trong câu 21 là ý muốn của Đức Chúa Trời dành cho loài người, tức là những người sẽ tin đến Danh Ngài qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời, sẽ nhận được quyền phép của Đức Thánh Linh mà trở thành con kế tự Lời của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, quyền phép ra từ môi miệng Ngài đã làm chứng về các Lời tiên tri mà Đức Giê-hô-va đã dùng các đấng tiên tri phán trước về việc cánh tay hữu của Đức Giê-hô-va sẽ đem sự cứu rỗi đến cho tuyển dân của Ngài, nhưng các thầy tế lễ và những người Pha-ri-si đã vì lòng ganh tỵ làm cho mù lòng, mù mắt tâm linh, khiến họ không nhận ra sự ứng nghiệm các lời tiên tri đó, nhưng họ lại vu cáo chức vụ của Đức Chúa Jêsus và lập mưu giết Ngài.

Ma-thi-ơ 12:9-21: Đức Chúa Jêsus đi khỏi nơi đó, bèn vào nhà hội. Ở đó, có một người teo một bàn tay. Có kẻ hỏi Ngài rằng: Trong ngày Sa-bát, có phép chữa kẻ bệnh hay không? Ấy là họ có ý kiểm díp kiện Ngài. Ngài bèn phán cùng họ rằng: Ai trong vòng các người có một con chiên, nếu đang ngày Sa-bát, bị té xuống hầm, thì há không kéo nó lên sao? Huống chi người ta trọng hơn con chiên là dường nào! Vậy, trong ngày Sa-bát có phép làm việc lành. Đoạn, Ngài phán cùng người tay teo rằng: Hãy giơ tay ra. Người liền giơ tay, thì tay nầy cũng lành như tay kia. Những người Pha-ri-si đi ra ngoài rồi, bàn với nhau, lập mưu đặng giết Ngài. Song Đức Chúa Jêsus biết điều ấy, thì bỏ đi khỏi chỗ đó; có nhiều người theo, và Ngài chữa lành cả. Ngài cấm ngặt họ đừng cho ai biết Ngài; để được ứng nghiệm lời đấng tiên tri Ê-sai đã nói rằng: Nầy, tôi tớ ta đã chọn, là người mà ta rất yêu dấu, đẹp lòng ta mọi đàng. Ta sẽ cho Thánh Linh ta ngự trên người, Người sẽ rao giảng sự công bình cho dân ngoại. Người sẽ chẳng cãi lầy, chẳng kêu la, và chẳng ai nghe được tiếng người ngoài đường cái. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã gãy, chẳng tắt ngọn đèn gần tàn, cho đến chừng nào người khiến sự công bình được thắng. Dân ngoại sẽ trông cậy danh người.

Như Lời Chúa chép trong sách tiên tri Ê-sai đã nói việc Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên những người

tin vào Danh của Đức Giê-hô-va và Danh của Con một Đức Chúa Trời và các Lời đó đã được ứng nghiệm qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ và người ta đã không nhận biết lễ thật này, đó là bởi vì người ta không để cho Lời của Đức Chúa Trời sống ở trong lòng họ, thay vào đó là những sự kiêu ngạo, những sự cứng lòng cùng với những sự ganh tỵ cầm buộc họ, nên thay vì ngợi khen Đức Chúa Trời vì Ngài đã thăm viếng dân Ngài, thì họ lại vu cáo sứ giả của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jêsus nhắc lại lời đáng tiên tri Ê-sai, ấy là không phải Ngài chỉ nói về sự ứng nghiệm của lời tiên tri chỉ về Ngài mà còn nói đến lời hứa của Đức Giê-hô-va về một kỳ Ngài sẽ đổ Thần của Ngài trên những người được chọn và những người đó sẽ được gọi là tôi trai, tôi gái của Ngài, tức là những người nghe Lời của Con một Ngài rao giảng về Nước Đức Chúa Trời, mà hết lòng trở lại với Đức Chúa Trời để được sự cứu rỗi và được sự ban cho Thần của Đức Giê-hô-va, bấy giờ, họ sẽ hiểu biết các Lời của Đức Chúa Trời và Danh của Đức Giê-hô-va sẽ được tôn cao trên môi miệng của họ và trên dòng dõi của những người từ bỏ tội lỗi.

Châm ngôn 1:23: Nhân vì ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, ta sẽ đổ thần linh ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của ta.

Ê-sai 44:1-6: Bây giờ, hỡi Gia-cốp, tôi tớ ta, hỡi Y-sơ-ra-ên mà ta đã chọn, hãy nghe! Đức Giê-hô-va, là Đấng đã làm nên người, đã gây nên người từ trong lòng mẹ, và sẽ giúp đỡ người, phán như vậy: Hỡi Gia-cốp, tôi tớ ta, và Giê-su-run mà ta đã chọn, đừng sợ chi; vì ta sẽ rót nước trên kẻ khát, cho suối chảy nơi đất khô. Ta sẽ đổ Thần ta trên dòng dõi người, và phước lành ta trên những kẻ ra từ người. Chúng nó sẽ nảy nở giữa đám cỏ, như cây liễu dựa dòng nước. Người nầy sẽ nói rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va; người kia xưng mình bằng danh của Gia-cốp, kẻ khác nữa lấy tay mình viết rằng: Ta thuộc về Đức Giê-hô-va, và xưng mình bằng danh Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-hô-va, là Vua và Đấng Cứu chuộc của Y-sơ-ra-ên, là Đức Giê-hô-va vạn quân, phán như vậy: Ta là đầu tiên và cuối cùng; ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác.

Giô-ên 2:28-32: Sau đó, ta sẽ đổ Thần ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, ta cũng đổ Thần ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bấy giờ ai cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo Lời Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.

Chúa Jêsus đã tỏ ra cho những người theo Ngài biết rằng, chính Ngài, Con một của Đức Chúa Trời đã đến thế gian này để cái ngày mà Đức Giê-hô-va đã định về cái ngày, tức là thời kỳ của sự cứu rỗi được định từ trước khi sáng thế cho một dòng dõi khi được nghe Lời của Đức Chúa Trời ra từ môi miệng của Con một của Đức Chúa Trời, là tay hữu của Đức Giê-hô-va tỏ ra mà người ta từ bỏ tội lỗi, thì những người đó sẽ nhận được ân điển của Đức Chúa Trời, đó là Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên những người đó và bấy giờ, môi miệng của những người đó sẽ tôn cao Danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ở khắp mọi miền trên trên trái đất này và hễ ai kêu cầu Danh của Đức Giê-hô-va thì người ấy sẽ được cứu rỗi.

Cho đến tận ngày nay, nhiều người tin Chúa vẫn còn lẫn lộn và nghi ngờ về Danh của Đức Giê-hô-va liệu có còn được hợp pháp dùng trong việc thờ phượng Đức Chúa Trời hay không và cũng giống như những người Pha-ri-si và các thầy thông giáo trong Y-sơ-ra-ên trong thời Chúa Jêsus vậy, họ thuộc lòng Kinh-thánh nhưng không hiểu Kinh-thánh. Người ta có thể khoe mình về việc thuộc Kinh-thánh nhưng người ta không yêu mến những sự mà họ đã thuộc trong trí mình, điều đó cũng giống như người ta tàng trữ những của ngon, vật lạ trong nhà mình và khoe với thiên hạ rằng họ giàu có, trong khi đó, thân thể xác thịt của họ lại chẳng hề được tận hưởng một chút nào về những của ngon và chẳng hề được tận hưởng những sự sang trọng của các vật lạ mà họ đã tàng trữ trong nhà mình vậy.

Ê-sai 59:14-18: Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lễ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lễ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lòng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình

mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao.

Lời của Đức Chúa Trời cho chúng ta biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời được ví là cánh tay hữu của Đức Chúa Trời và Lời của Đức Chúa Trời cũng được gọi là Con một Ngài, nghĩa là Con kế tự Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Jêsus chính là Con một của Đức Chúa Trời và Danh của Ngài còn được gọi là Lời của Đức Chúa Trời nữa.

Khải huyền 19:11-16: Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mũ triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua của các vua và Chúa của các chúa.

Khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, Danh Ngài được gọi theo tiếng của người Rô-ma là **Jêsus**, đó là chữ Ἰησοῦς- **Iesous**, số 2424 của tiếng Hy-lạp (Greek) và chữ này ra từ gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, đó là chữ יְהוֹשֻׁעַ-**Yehowshuwa**, số 3091 có nghĩa là: **“Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc”**.

Khi Đức Giê-hô-va kêu gọi Môi-se dắt dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tại nơi đồng vắng, Đức Giê-hô-va đã chọn Giô-suê, con trai của Nun làm người thế cho Môi-se để dắt dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để chiếm lấy xứ Ca-na-an và Giô-suê là bóng về chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Tên Giô-suê trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ יְהוֹשֻׁעַ-**Yehowshuwa**, số 3091 có nghĩa là: **“Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc”**.

Đức Chúa Jêsus đã phán về lý do Ngài đến thế gian này là để làm chứng cho Lễ thật, mà làm chứng cho Lễ thật tức là làm chứng về Đức Thánh-Linh, Thần của Đức Giê-hô-va.

Giăng 18:33-37: Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jêsus đến, mà hỏi rằng: Chính người là Vua dân Giu-đa, phải chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người nói điều đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với người về ta? Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người Giu-đa đâu? Dân người cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp người cho ta; vậy người đã làm điều gì? Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nay, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lễ thật. Hễ ai thuộc về lễ thật thì nghe lấy tiếng ta.

Khi chúng ta nói đến Danh Jêsus là chúng ta nói đến Đấng từ trong Đức Chúa Cha mà ra và chính Ngài với Đức Chúa Cha là một và Danh của Đức Chúa Cha được chính Ngài phán ra với Môi-se là Giê-hô-va.

Xuất Ê-díp-tô ký 6:2-3: Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-cốp, tỏ mình là Đức Chúa Trời toàn năng; song về danh ta là Giê-hô-va, thì ta chưa hề tỏ cho họ biết.

Như vậy, chúng ta thờ phượng Đức Giê-hô-va hay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng như chúng ta ngợi khen Đức Chúa Jêsus Christ thì ấy là chúng ta ngợi khen Đức Giê-hô-va và nếu chúng ta ca tụng Danh Giê-hô-va thì ấy là chúng ta ngợi khen Đức Chúa Cha, tất cả những sự đó đều nói về Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh Chí Cao, Danh Ngài là Giê-hô-va vạn quân, như Kinh-thánh đã chép vậy.

Phần quan trọng của việc Chúa Jêsus tỏ ra cho những người theo Ngài đó là thời kỳ, về ngày mà Đức Giê-hô-va đã định cho sự cứu chuộc của Ngài dành cho những người được chọn đó là những người được Đức Giê-hô-va yêu dấu cũng sẽ nhận được sự ban cho Thần của Đức Giê-hô-va như Đức Giê-hô-va đã làm cho Đức Chúa Jêsus Christ - Con một yêu dấu của Ngài vậy và đó là Tin-Lành. Việc Đức Chúa Trời ban Thần của Ngài ngự trên những người Ngài yêu đó là phần thưởng của Đức Giê-hô-va dành cho những người nào

tin vào Lời của Đức Chúa Trời và Danh của Con một Đức Chúa Trời vậy, như có chép trong sách Giăng.

Giăng 1:12-13: Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Khi một người tin và tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ và vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời thì quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của người đó được sống lại, được tăng trưởng cho được trở thành con kế tự Lời của Đức Chúa Trời. Vì Lời của Đức Chúa Trời là quyền phép của Đức Chúa Trời nên những người được hưởng quyền kế tự Lời của Đức Chúa Trời cũng là kế tự quyền phép của Đức Chúa Trời vậy và trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà người ấy sẽ làm các phép lạ như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm vậy.

Giăng 14:10-21: Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Từng bước một trong kế hoạch cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho loài người, đó là người ta chỉ có thể nghe và hiểu được ý nghĩa trong Lời của Đức Chúa Trời khi sứ giả của Đức Chúa Trời được trang bị quyền phép của Đức Thánh-Linh (Thần của Đức Giê-hô-va). Khi người nghe Lời của Đức Chúa Trời mà hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời thì cũng giống như đất đã tiếp nhận được hơi ẩm từ trời và hạt giống của cây sự sống đời đời đã được gieo vào trong lòng đất vậy và hạt giống đó sẽ mọc và lớn lên thành cây và kết bông trái mà Đức Chúa Trời đã định cho nó vậy.

Khi người tin Chúa vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời trong lòng thì Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn người ấy noi theo các bước của lễ thật và được lớn lên theo tầm thước vóc giạc mà Đức Chúa Trời đã định trước cho người ấy hầu cho nhận được sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, là sự mà A-đam trước nhất đã làm mất bởi tội lỗi của người. Khi người tin Chúa tăng trưởng và được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi mà Đức Chúa Jêsus Christ đã ban cho, thì người ấy sẽ nhận được chìa khoá Nước Thiên đàng của Đức Chúa Jêsus Christ và bấy giờ người ấy sẽ đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời.

Phần nhiều người đã theo Chúa Jêsus vì được thấy các phép lạ mà Ngài đã làm nhưng người ta không biết rằng, những sự đó vốn đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời định từ trước sáng thế cho loài người được hưởng để loài người sẽ đồng với Ngài cai trị trong Nước Ngài.

Tội lỗi của A-đam đã khiến loài người bị mất sự vinh hiển nhưng Đức Chúa Trời nhân từ đã ban cho loài người ra từ A-đam được một cơ hội để được trở lại với Ngài và được làm con của Ngài, đó là Đức Chúa Trời ban cho loài người con đường cứu rỗi và con đường đó chính là luật pháp công bình và thánh khiết của Đức Chúa Trời. Lời của Đức Chúa Trời là luật pháp trọn vẹn cả cho thuộc thể và cả cho thuộc linh, nghĩa là cả luật pháp văn tự và luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Phần quan trọng đó là làm thế nào để loài người xác thật hay chết có thể nghe được và hiểu được ý nghĩa trong Lời của Đức Chúa Trời, khi mà tội lỗi của xác thật đã làm cho người ta không thể nghe được tiếng của Đức Giê-hô-va?

Vì khả năng của xác thật là không thể nhận biết Đức Chúa Trời, vì Ngài là Thần Linh chí cao, nhưng nếu như tâm linh của người ta được sống lại, tức là được phục hồi lại quyền làm con của Đức Chúa Trời thì tâm linh đó sẽ nghe được tiếng của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc và trước khi giá cứu chuộc được hoàn thành, Đức Chúa Jêsus Christ đã thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và từ giữa những người đến nghe Ngài giảng và từ những người mà Đức Chúa Cha đã chỉ định mà Đức Chúa Jêsus Christ đã kêu gọi cho được làm môn đồ của Ngài, Đức Thánh-Linh vẫn tiếp tục tìm kiếm từ giữa những người được nghe Lời của Đức Chúa Trời qua chức vụ của các tông đồ được xức dầu của Ngài, xem ai là người sẵn lòng theo Ngài để làm sự sáng cho thế gian này, tức là sẽ làm môn đồ cho Đức Chúa Jêsus Christ để rao truyền tin mừng cứu rỗi cho muôn dân.

Đức Thánh-Linh sẽ không chọn những người được cảm hứng bởi trí khôn mình mà theo Ngài, nhưng Ngài sẽ làm như khi xưa Ngài đã chọn Giô-suê vậy.

Giô-suê trước khi được Môi-se đổi tên cho, thì tên người là Hô-sê, trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là **sự cứu chuộc**. Hô-sê này sanh trong xứ Ê-díp-tô cùng thời với Ca-lép. Khi Môi-se vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va chọn mười hai thám tử sai đi do thám xứ Ca-na-an thì Môi-se chọn Hô-sê và đổi tên người thành Giô-suê và Giô-suê trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **“Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc”**.

Sự đổi tên này có giá trị rất quan trọng như Đức Giê-hô-va đã đổi tên cho Áp-ram thành Áp-ra-ham và Sa-rai thành Sa-ra và tên của Gia-cốp thành Y-sơ-ra-ên vậy. Đối với người tin Chúa ngày nay, mỗi người tin Chúa được coi như là người làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng cứu chuộc, nhưng ít người làm được công việc này, nhưng nếu người tin Chúa vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời (mà Môi-se là bóng về luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời) thì quyền phép trong luật pháp đó sẽ biến đổi uy quyền, bổn tánh của người đó thành một người mà người ta có thể thấy quả thật **“Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc”**!

Trong khi được làm kẻ hầu việc Môi-se, Giô-suê đã trung thành với Môi-se trong suốt bốn mươi ngày đêm khi Môi-se lên trên núi Si-na-i, còn Giô-suê thì ở lại giữa lưng chừng núi Si-na-i mà chờ đợi Môi-se trở xuống và đó là một sự thử thách lòng trung thành của người đối với sứ mệnh được Môi-se giao cho.

Nếu người tin Chúa trung thành với Đức Chúa Jêsus Christ thông qua việc vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, thì điều đó sẽ chứng minh cho người ấy rằng, người ấy yêu Đức Chúa Jêsus Christ.

Đức Thánh-Linh sẽ chọn những người bền chí theo Chúa (theo Lời của Đức Chúa Trời) trong mọi sự thử thách mà Ngài sẽ cho xảy đến trên cuộc đời của người, bấy giờ Ngài sẽ xức dầu cho người ấy cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Lu-ca 22:28-30: Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

Khi quyền phép Đức Thánh-Linh ngự trên những người được chọn làm tông đồ của Ngài, thì quyền phép của Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho người ấy làm được các công việc như Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, và trong các công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm đó không chỉ là các phép lạ như đuổi quỷ, chữa lành mà là việc khiến cho những người nghe người ấy rao giảng Tin-Lành mà hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời nữa, như ngọn đèn được thắp sáng sẽ chiếu sáng trên những người ở chung quanh mình vậy. Công việc đó không thể làm được trong xác thịt hay bằng trí khôn của loài người xác thịt, nhưng bởi Đức Thánh-Linh hành động cách có quyền trên người ấy.

Đức Chúa Jêsus đã không để ý đến những người Pha-ri-si đang lập mưu giết Ngài, nhưng Chúa Jêsus đã tập trung vào việc truyền rao tin mừng cứu rỗi cho những người đang theo Ngài và đó cũng là công việc chúng ta phải làm trong những ngày sau rốt này, đó là những người tin Chúa sẽ làm công việc gì cho ý muốn của Đức Chúa Cha được nên?

Đức Chúa Jêsus phán: **Các người là sự sáng của thế gian; một cái đèn ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đừng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.** (Ma-thi-ơ 5:14-16)